

Bản án số: 03/2020/HS-PT
Ngày 15-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Việt Nam.

Các Thẩm phán: Ông Lê Thiết Hùng;

Ông Trần Việt Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 15/01/2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2019/TLPT-HS ngày 10 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Lê Thế H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HS-ST ngày 05/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Trị.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Thế H**; sinh ngày 18 tháng 01 năm 1984 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố 4, Phường 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Anh Đ và bà Lê Thị D; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Quang T3, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn 7, xã T1, huyện T, tỉnh Quảng Trị. Đã chết.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Quang K, sinh năm 1967 và bà Lê Thị B, sinh năm 1965; đều trú tại: Thôn 7, xã T1, huyện T, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo ủy quyền của các đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Quang K, sinh năm 1967; trú tại: Thôn 7, xã T1, huyện T, tỉnh Quảng Trị (biên bản cử người đại diện hợp pháp ngày 20/6/2019).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/5/2019, sau khi uống rượu tại xã T2, huyện T, tỉnh Quảng Trị, Lê Thế H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74E1-07524 chở Nguyễn Quang T3; Nguyễn Quang N điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Thanh N1; Lê Văn N1 điều khiển xe mô tô chở Lê Văn C; Lê Hữu L1 điều khiển xe mô tô chở Lê Hữu S1, chạy theo Quốc lộ 49C hướng từ thị xã Q về thị trấn B1 để về thôn 7, xã T1. Khi đến Km9+960 Quốc lộ 49C (đoạn đường gần cầu M) thuộc địa phận thôn Q1, xã T4, huyện T (đây là khu vực đang thi công, có biển cảnh báo công trường đang thi công và rào chắn cảnh báo nguy hiểm đặt ở phía bên trái làn đường), H quan sát thấy hướng ngược chiều không có phương tiện lưu thông nên điều khiển xe chạy sang làn đường bên trái và vượt lên để nói chuyện với Nguyễn Thanh N1 (đang chạy phía trước) với tốc độ khoảng 40 – 50km/h. Do không đi đúng làn đường, không làm chủ được tốc độ nên xe mô tô do H điều khiển và vào biển cảnh báo công trường đang thi công, làm H và T3 ngã xuống mặt đường. Anh T3 sau khi bị ngã đã được cả nhóm đưa về Bệnh viện khu vực Bồ Bản để điều trị, sau đó đưa về nhà ông Lê Hữu C1 ở thôn 7, xã T1 ngủ lại; đến sáng ngày 26/5/2019 thì chết.

Tại kết luận giám định số 473/KLGD-PC09 ngày 30/5/2019 và Công văn số 217/CV-PC09 ngày 15/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Quang T3 là chấn thương sọ não; nồng độ cồn trong máu 84,971mg/100ml. Cơ chế hình thành thương tích trên tử thi Nguyễn Quang T3 là do va chạm với vật tày.

Tại kết luận giám định số 497/KLGD-PC09 ngày 06/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô BKS 74E1-07524 với biển báo hiệu công trình là phía bên trái xem mô tô, bao gồm các vị trí ốp nhựa gương chiếu hậu, ốp tay nắm, cánh mang, 1/2 phía trước cần đạp số va chạm với phần phía bên phải của biển báo hiệu công trình (nhìn từ phía trước).

Tại thời điểm xảy ra va chạm, xe mô tô tác động vào biển báo hiệu công trình theo chiều hướng từ thị xã Quảng Trị đi B1.

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô với biển báo hiệu công trình trên hiện trường là tương ứng với vị trí chân đế phía bên phải biển hiệu công trình (nhìn từ phía trước) được đặt trên hiện trường thuộc phần đường theo hướng từ thị xã Q đi B1.

Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HS-ST ngày 05/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Trị đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Thế H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Lê Thế H 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 18/11/2019, bị cáo Lê Thế H có đơn kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, với lý do:

- Bị cáo là lao động chính trong gia đình.
- Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

- Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có ông bà nội, ngoại là những người có công với cách mạng.

- Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng, nhưng gia đình bị hại đã trả lại số tiền trên. Sau đó bị cáo bồi thường thêm 35.000.000 đồng nhưng gia đình nạn nhân không nhận,

Ngày 10/01/2020, bị cáo Lê Thế H đã thay đổi, bổ sung kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Lê Thế H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị HĐXX cho bị cáo H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “ăn năn hối cải” theo điểm s khoản 1 Điều 51 và các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Thế H phù hợp với các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 25/5/2019, Lê Thế H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74E1-07524 chở Nguyễn Quang T3, đến khu vực đang thi công có biển cảnh báo nguy hiểm nhưng không giảm tốc độ, không đi về phía bên phải theo chiều đi của mình, đi không đúng làn đường quy định nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông làm Nguyễn Quang T3 chết. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được pháp luật và xã hội nhưng khi điều khiển xe mô tô đã không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông trong quá trình tham gia giao thông, dẫn đến việc phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại tính mạng và tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

Cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá tính chất hành vi, hậu quả, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng hình phạt 15 tháng tù đối với bị cáo là có căn cứ và thỏa đáng. Tuy nhiên, qua đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, thấy rằng: Đoạn đường đang được thi công, sửa chữa nhưng biển báo hiệu nguy hiểm không gắn đèn cảnh báo, do đó đêm tối đã hạn chế tầm nhìn quan sát của bị cáo; bị hại khi tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm, đã vi phạm khoản 2 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ; sau khi tan nạn xảy ra, bị hại được đưa đi cấp cứu, mặc dù bị cáo và cả nhóm bạn khuyên nhủ đưa đi bệnh viện tuyến trên để cứu chữa nhưng anh T3 một mực từ chối, nên không được cứu chữa kịp thời, hậu quả anh T3 chết là nằm ngoài suy nghĩ của bị cáo. Nếu được cấp cứu kịp thời, hậu quả xấu có thể không xảy ra. Do đó trong vụ án này lỗi không hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Tại giai đoạn phúc thẩm, gia đình bị hại có đơn đề nghị HĐXX phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương với lý do: Bị cáo đã ăn năn hối cải, có trách nhiệm với gia đình bị hại và không yêu cầu bồi thường dân sự (Theo lời khai của bị cáo, gia đình bị hại chỉ nhận 20.000.000 đồng để hỗ trợ xây lăng mộ cho anh T3 và bị cáo đã chuyển số tiền này). Bên cạnh đó, bị cáo cung cấp tài liệu chứng minh ông, bà nội của bị cáo là người có công với Nhà nước, bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận là lao động chính, gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

HĐXX thấy rằng: Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (ăn năn hối cải) và các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được phát sinh tại giai đoạn phúc thẩm mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng, cần phải cho bị cáo được hưởng theo quy định của Bộ luật hình sự.

Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giáo dục, theo dõi cũng đủ tác dụng răn đe, cải tạo bị cáo sớm trở thành công dân tốt theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức án 15 tháng tù và cho bị cáo được hưởng án treo. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Thế H và sửa bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HS-ST ngày 05/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Trị, giữ nguyên hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thế H **15 (Mười lăm)** tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30 (Ba mươi)** tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 15/01/2020.

Giao bị cáo Lê Thế H cho Ủy ban nhân dân Phường 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Thế H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 15/01/2020./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- TAND, VKSND h. T;
- Công an huyện T;
- CC.THADS huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Việt Nam